Chi tiết mã HS 7326.20

Mã HS	7326.20
Mô tả hàng hóa	Các sản phẩm khác bằng sắt hoặc thép / - Sản phẩm bằng dây sắt hoặc thép:
Đơn vị	
Thời điểm tạo	07/11/2026 21:59:07
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/732620/

4 dòng thuế thuộc 7326.20

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
7326.20.50	Các sản phẩm khác bằng sắt hoặc thép / - Sản phẩm bằng dây sắt hoặc thép: / - - Lồng nuôi gia cầm và loại tương tự	kg/chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
7326.20.60	Các sản phẩm khác bằng sắt hoặc thép / - Sản phẩm bằng dây sắt hoặc thép: / - - Bẫy chuột	kg/chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
7326.20.70	Các sản phẩm khác bằng sắt hoặc thép / - Sản phẩm bằng dây sắt hoặc thép: / - - Rèm (blinds) và rèm lưới	kg/chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
7326.20.90	Các sản phẩm khác bằng sắt hoặc thép / - Sản phẩm bằng dây sắt hoặc thép: / - - Loại khác	kg/chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.